

Số: 02/2023/QĐST-HNGĐ

Tp. Bạc Liêu, ngày 03 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 542/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Châu Bích N, sinh năm 1994; Địa chỉ: Số 49, đường L, Khóm B, Phường A, thành phố S, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Anh Khuru Phi Đ, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 20, đường T, Khóm M, Phường N, thành phố S, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Châu Bích N và anh Khuru Phi Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Châu Bích N và anh Khuru Phi Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Khuru Ngọc K, sinh ngày 06/01/2014 và cháu Khuru Nguyên G, sinh ngày 22/3/2017 cho anh Khuru Phi Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Cháu K, cháu G đang sống chung với anh Đ được giữ nguyên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Châu Bích N không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Khuru Phi Đ không yêu cầu.

Chị N không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Châu Bích N và anh Khuru Phi Đ thống

nhất xác định không có, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết
- Về án phí: Chị Châu Bích N tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008253 ngày 21/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được đối trừ, chị N được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp.BL;
- THA Tp.BL;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Chi